

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết:
Xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu Hội Nông dân tỉnh Quảng Nam**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước; Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Quyết định số 129/QĐ-BTTTT ngày 03/02/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Công văn số 2589/BTTTT-UDCNTT ngày 24/8/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xác định chi phí phát triển, nâng cấp phần mềm nội bộ;

Căn cứ Thông báo số 256-TB/TU ngày 27/10/2021 của Tỉnh ủy về kết luận của đồng chí Lê Văn Dũng - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tại Hội nghị giao ban công tác Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh quý III/2021;

Căn cứ Quyết định số 2322/QĐ-UBND ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định về trình tự, trách nhiệm lập, thẩm định, trình phê duyệt dự án

đầu tư, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ, Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT, 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 121/TTr-STTTT ngày 25/5/2022 về việc phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết: Xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu Hội Nông dân tỉnh Quảng Nam; Báo cáo số 468/TĐ-STTTT ngày 18/5/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông về kết quả thẩm định đề cương và dự toán chi tiết: Xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu Hội Nông dân tỉnh Quảng Nam; ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 375/STC-HCSN ngày 22/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết: Xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu Hội Nông dân tỉnh Quảng Nam với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên đề cương và dự toán chi tiết: Xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu Hội Nông dân tỉnh Quảng Nam.

2. Đơn vị sử dụng ngân sách: Hội Nông dân tỉnh Quảng Nam.

3. Đơn vị tư vấn lập đề cương và dự toán: Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin và Truyền thông ICC.

4. Địa điểm thực hiện: Hội Nông dân tỉnh Quảng Nam.

5. Phạm vi triển khai: phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu Hội Nông dân triển khai cấp tài khoản sử dụng đến các cấp hội tỉnh, huyện, xã.

6. Nội dung thực hiện

Xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu hội viên, liên thông dữ liệu ở các cấp hội tỉnh, huyện, xã, bao gồm các nhóm chức năng chính như sau:

- Phân hệ quản lý cơ sở dữ liệu hội viên: chức năng này cho phép người dùng quản lý thông tin của các hội viên khi đăng ký sử dụng phần mềm bao gồm: quản lý người dùng, quản lý danh mục dùng chung, quản lý và tìm kiếm hội viên.

- Nhóm chức năng hệ thống: chức năng này cho phép người dùng có thể tự cấu hình hệ thống và xem được nhật ký hệ thống nếu có phát sinh lỗi.

- Nhóm chức năng dành cho người dùng trên thiết bị di động: chức năng này cho phép người dùng đăng ký tài khoản cá nhân và quản lý sản phẩm của mình trên thiết bị di động (Android/iOS).

- Nhóm chức năng quản trị bằng trình duyệt web: chức năng này cho phép người dùng quản lý danh mục sản phẩm và loại sản phẩm đồng thời có thể duyệt sản phẩm trước khi được đăng tải lên hệ thống.

- Tích hợp xác thực tập trung SSO trên LGSP: Cho phép người dùng chỉ dùng duy nhất một tài khoản để có thể truy cập nhiều phần mềm ứng dụng khác nhau, giúp thuận tiện trong việc quản lý và xử lý công việc trên phần mềm; tích

hợp hệ thống danh mục dùng chung trên LGSP: giúp đồng bộ dữ liệu dùng chung trên các phần mềm ứng dụng trên toàn tỉnh như: danh mục cơ quan, danh mục đơn vị hành chính,...

7. Tổng kinh phí: 1.701.574.000 đồng (*bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm linh một triệu, năm trăm bảy mươi tư nghìn đồng*), bao gồm:

- Chi phí phần mềm: 1.428.147.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 29.141.000 đồng;
- Chi phí tư vấn: 98.154.000 đồng;
- Chi phí khác: 146.131.000 đồng;

8. Nguồn vốn: nguồn ngân sách tỉnh.

9. Thời gian thực hiện: năm 2022.

Điều 2. Hội Nông dân tỉnh Quảng Nam (chủ đầu tư) có trách nhiệm triển khai thực hiện nhiệm vụ đạt mục tiêu đề ra, đảm bảo đúng quy định, quản lý sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng chế độ tài chính hiện hành và quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp, hướng dẫn, giám sát chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Quảng Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX (Hậu).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Quang Bửu